

Ngày 30/09/2024	9,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.0%	-2.9%	7.9%

	Q3/24	
ROE	6.3%	+/- YoY ▲ 6.9%

	Q3/24		
DT thuần	495	QoQ ▼ 173 ▼ 25.9%	YoY ▲ 1.00 ▲ 0.2%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	1,683	YoY ▲ 67.0 ▲ 4.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	13.5	QoQ ▼ 10.6 ▼ 43.9%	YoY ▼ 5.10 ▼ 27.4%
	tỷ VNĐ		

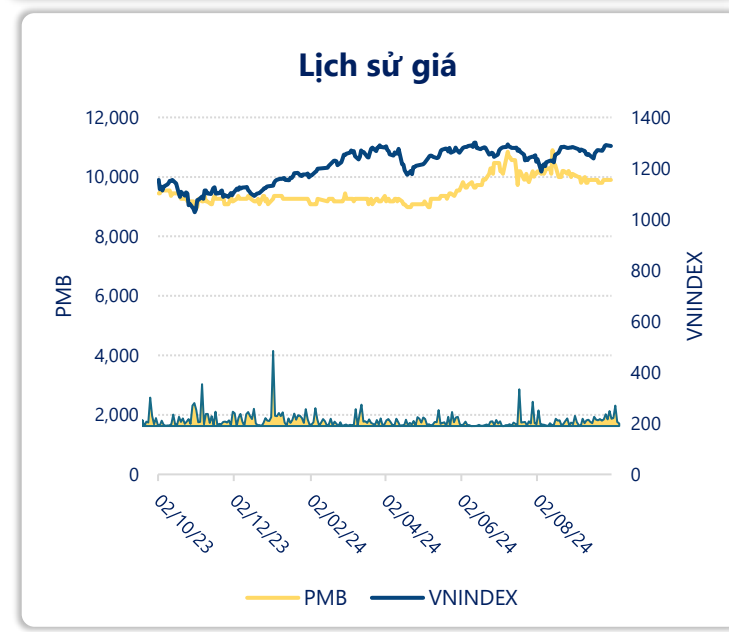
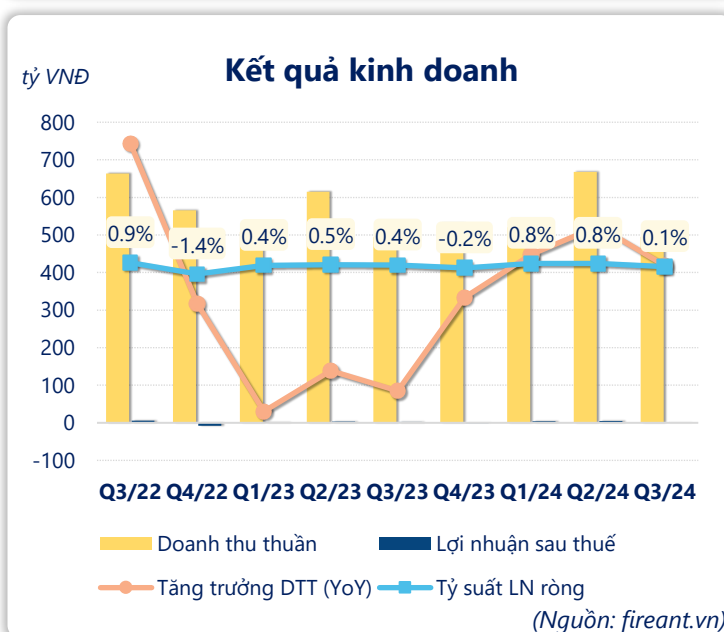
	9T 2024	
LN gộp	57.4	YoY ▼ 1.10 ▼ 1.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	-3.18	QoQ ▼ 9.77 ▼ 148%	YoY ▼ 2.94 ▼ 1226%
	tỷ VNĐ		

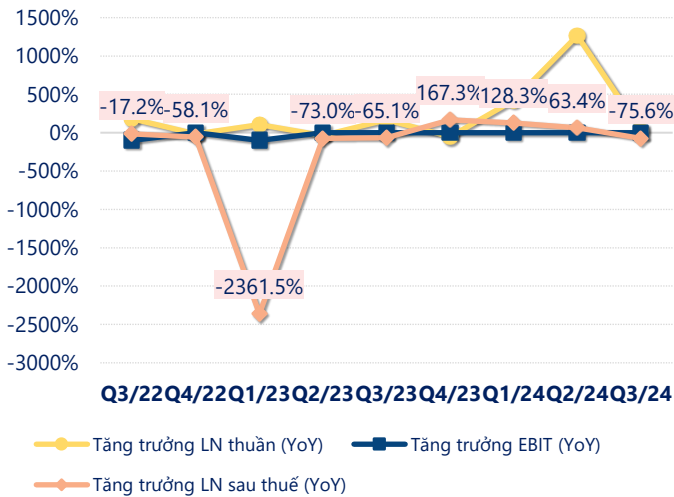
	9T 2024	
LN thuần	8.39	YoY ▲ 2.39 ▲ 39.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	0.52	QoQ ▼ 4.76 ▼ 90.1%	YoY ▼ 1.61 ▼ 75.5%
	tỷ VNĐ		

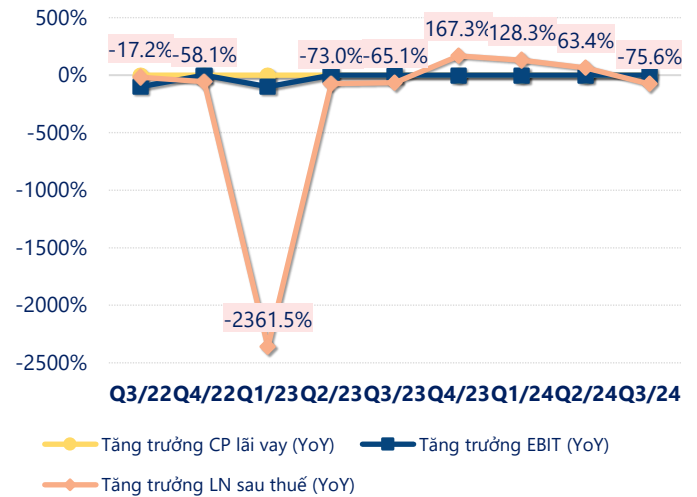
	9T 2024	
LN sau thuế	9.91	YoY ▲ 2.74 ▲ 38.2%
	tỷ VNĐ	



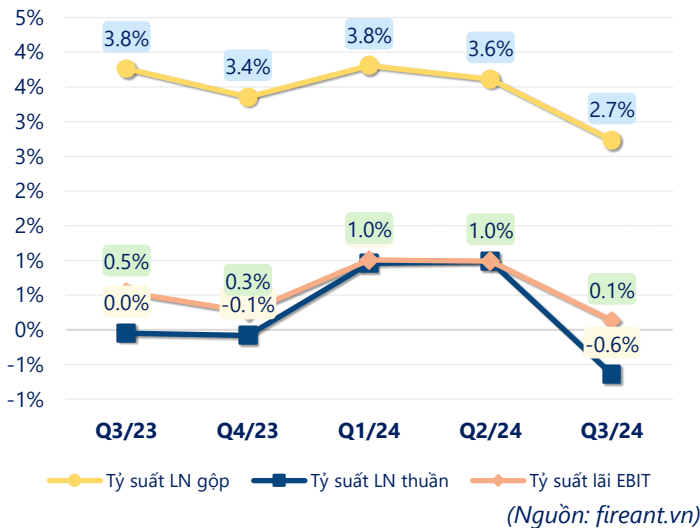
Tăng trưởng lợi nhuận



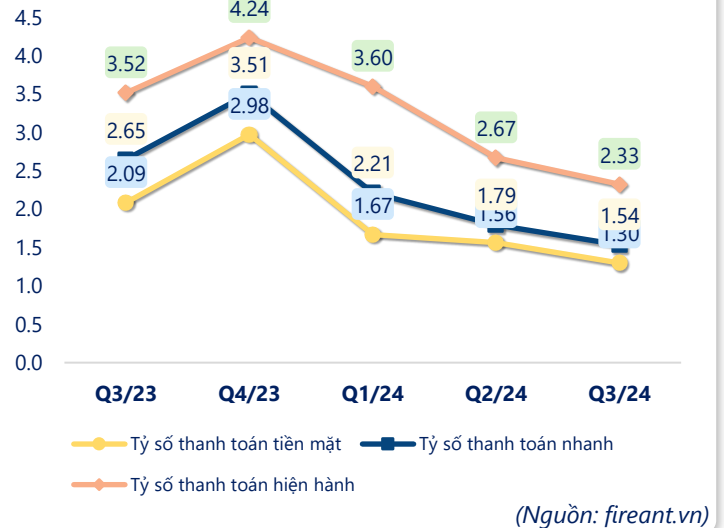
Tăng trưởng chi phí



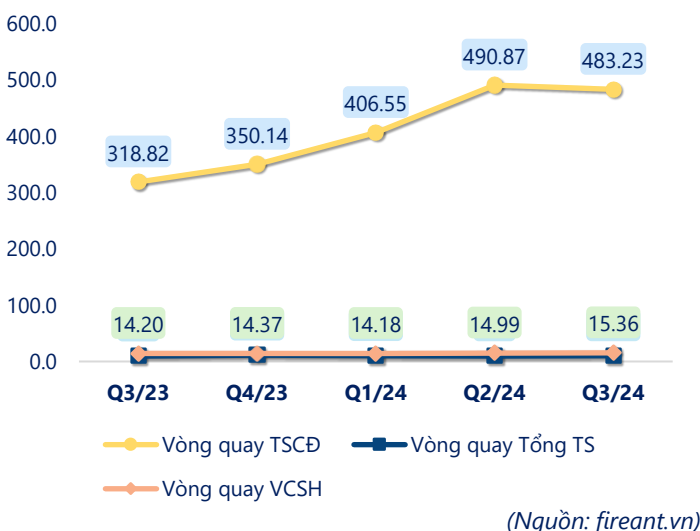
Tỷ suất lợi nhuận



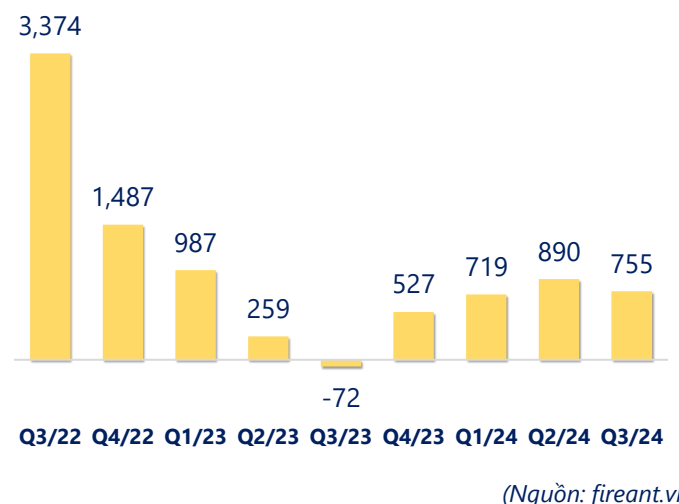
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	495	494	0.2%	1,683	1,616	4.1%
Giá vốn hàng bán	481	475	1.3%	1,626	1,558	4.4%
Lợi nhuận gộp	13.5	18.6	-27.4%	57.4	58.5	-1.9%
Doanh thu HĐTC	0.32	0.51	-37.7%	0.64	1.60	-59.8%
Chi phí TC	0	0.00		0	0.02	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0.02	-100%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	13.2	15.6	-15.7%	39.1	42.3	-7.7%
Chi phí QLDN	3.86	3.77	2.4%	10.6	11.8	-10.0%
LN thuần từ HĐKD	-3.18	-0.24	-1226%	8.39	6.00	39.7%
Lợi nhuận khác	3.84	2.91	31.8%	4.11	2.96	38.7%
LN trước thuế	0.65	2.67	-75.6%	12.5	8.96	39.4%
Lợi nhuận sau thuế	0.52	2.13	-75.5%	9.91	7.17	38.2%
LNST của CĐ cty mẹ	0.52	2.13	-75.5%	9.91	7.17	38.2%

(Nguồn: fireant.vn)

